



Mùa Xuân 2021

Portland Public Schools

Nhận Định Quan Trọng từ Khảo Sát về Trường Học Thành Công



**PORTLAND
PUBLIC
SCHOOLS**

Nhận Định Quan Trọng từ Khảo Sát về Trường Học Thành Công

Giới Thiệu.....	3
Tóm Tắt Chính.....	5
Tổng Quan về Kết Quả	
Học Sinh, 3-5.....	9
Học Sinh, 6-12.....	11
Gia Đình.....	13
Lãnh Đạo Nhà Trường.....	14
Nhân Viên, Giảng Dạy và Không Giảng Dạy.....	15
Các Bước Tiếp Theo.....	18
Phụ Lục.....	19

Giới Thiệu

Bối Cảnh

Kể từ năm học 2018-19, Portland Public Schools (PPS) đã hợp tác với Panorama Education để hiểu rõ hơn về nhận thức của học sinh, gia đình và đội ngũ nhân viên đối với môi trường học đường tổng thể thông qua Khảo Sát về Trường Học Thành Công. Báo cáo sau đây tóm tắt kết quả của Khảo Sát về Trường Học Thành Công Mùa Xuân 2021, trong đó hơn đã có hơn 27,000 học sinh, thành viên gia đình và đội ngũ nhân viên tham gia.

Những tiếng nói của học sinh, gia đình và đội ngũ nhân viên có ý nghĩa quan trọng hơn bao giờ hết trong bối cảnh học đường đặc thù ngày nay. Với tình hình của năm học 2020-21, việc thu thập phản hồi về các điều kiện học tập đặc thù có ý nghĩa cực kỳ quan trọng, cho phép PPS nhanh chóng đáp ứng các nhu cầu học tập, giáo dục cảm xúc và kỹ năng xã hội cũng như tiếp cận các nguồn lực.

Nội Dung Khảo Sát

Vào Mùa Xuân 2021, PPS đã thực hiện sáu phiên bản Khảo Sát về Trường Học Thành Công: Học Sinh (3-5) và Học Sinh (6-12)¹, Gia Đình, Đội Ngũ Giảng Dạy và Không Giảng Dạy, và Lãnh Đạo Nhà Trường². Các chủ đề đã khảo sát được liệt kê trong Hình 1 dưới đây.

Hình 1: Chủ Đề Khảo Sát về Trường Học Thành Công Mùa Xuân 2021

Học Sinh	Gia Đình	Nhân Viên	Lãnh Đạo Nhà Trường
Gắn Kết	Rào Cản đối với Sự Gắn Kết	Giảng Dạy SEL Rõ Ràng	Vai Trò Lãnh Đạo Học Khu
Môi Trường Học Đường	Trao Đổi Thông Tin Gia Đình-Nhà Trường	Chú Trọng đến SEL cho Người Lớn	Mối Quan Hệ Vai Trò Lãnh Đạo Học Khu
An Toàn Học Đường	Môi Trường Học Đường	Môi Trường Học Đường	Phản Hồi và Huấn Luyện
Cảm Giác Thuộc Về	Phù Hợp Nhà Trường	An Toàn Học Đường	Sự Gắn Kết Tổng Thể của Học Khu
Mối Quan Hệ Học Sinh	An Toàn Học Đường	Mối Quan Hệ Nhân Viên-Gia Đình	Học Tập Chuyên Môn
Gắn Kết Học Sinh		Mối Quan Hệ Nhân Viên-Lãnh Đạo	Môi Trường Học Đường
Mối Quan Hệ Giáo Viên-Học Sinh		Mối Quan Hệ Nhân Viên	Sự Gắn Kết của Nhân Viên
Đa Dạng và Hòa Nhập*		Chấn Nghề & Giữ Chân Giáo Viên	Mối Quan Hệ Nhân Viên-Gia Đình
Nhận Thức và Hành Động Văn Hóa*		Tích Hợp SEL với Giảng Dạy Học Thuật	
		Giáo Dục Tất Cả Học Sinh**	
		Tư Duy Học Sinh**	
		Tư Duy Cầu Tiến của Giảng Viên**	
		Bền Chí**	

¹Năm nay, các học sinh lớp 3-12 đã được khảo sát so với chỉ có các học sinh lớp 4-10 ở những năm trước.

²Đây là năm đầu tiên tiến hành khảo sát về Lãnh Đạo Nhà Trường.

*Hai chủ đề này chỉ được bao gồm trong phiên bản Khảo Sát Học Sinh dành cho lớp 6-12.

**Bốn chủ đề này chỉ được đưa vào phiên bản Khảo Sát Nhân Viên dành cho Đội Ngũ Giảng Dạy.

Phương Pháp Khảo Sát

Có bao nhiêu người đã thực hiện khảo sát?

Hình 2 dưới đây cho thấy số lượng phản hồi nhận được trong cuộc khảo sát Mùa Xuân 2021. Xem trang 20-25 của phụ lục để biết chi tiết về nhân khẩu học của người trả lời.

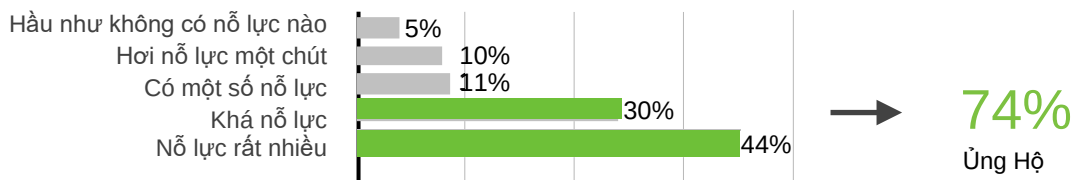
Hình 2: Số Lượng Phản Hồi Khảo Sát

	Số lượng phản hồi
Học Sinh, Lớp 3-5	6,118 phản hồi
Học Sinh, Lớp 6-12	12,451 phản hồi
Gia đình	5,782 phản hồi
Đội ngũ giảng dạy	1,824 phản hồi
Đội ngũ không giảng dạy	1,046 phản hồi
Lãnh Đạo Nhà Trường	128 phản hồi

Các kết quả được báo cáo như thế nào?

Các câu hỏi khảo sát được tính điểm bằng phương pháp được gọi là phần trăm ủng hộ. Khi một câu hỏi nhận được điểm số là “74% ủng hộ”, điều này có nghĩa là 74% số người được hỏi đã chọn một lựa chọn câu trả lời ủng hộ. Các câu hỏi sẽ được nhóm riêng biệt theo chủ đề. Các điểm số chủ đề sau đó sẽ được tính là trung bình của tỷ lệ phần trăm phản hồi ủng hộ cho mỗi câu hỏi bên trong chủ đề đó.

Câu hỏi ví dụ: Hiện tại quý vị sẽ nỗ lực nhiều đến mức nào cho các lớp học của mình?



Tóm Tắt Chính

Các thế mạnh chính yếu và các lĩnh vực tăng trưởng được đề xuất từ kết quả Khảo Sát về Trường Học Thành Công Mùa Xuân 2021.

Khảo Sát về Trường Học Thành Công PPS

Tóm tắt những thế mạnh của học khu và các lĩnh vực tăng trưởng được đề xuất, mỗi lĩnh vực được dẫn chứng bởi bản ghi nhanh về các dữ liệu khảo sát. Để biết nội dung phân tích chuyên sâu hơn, hãy xem mục Tổng Quan về Kết Quả (trang 8-17).

CÁC LĨNH VỰC THẾ MẠNH



NHÌN CHUNG, SỰ ĐA DẠNG VÀ HÒA NHẬP TIẾP TỤC LÀ MỘT THẾ MẠNH ĐƯỢC BÁO CÁO BỞI HỌC SINH, GIA ĐÌNH VÀ ĐỘI NGŨ NHÂN VIÊN

Các học sinh (Lớp 6-12) báo cáo về việc đối xử công bằng khắp các nhóm chủng tộc, dân tộc và văn hóa khác nhau.

84% học sinh cho rằng *người lớn* tại trường học đối xử với những người có chủng tộc, dân tộc và văn hóa khác biệt **khá hoặc rất công bằng**.

(Tối đa 9 điểm từ 2019-20)

80% học sinh cho rằng *học sinh* tại trường học đối xử với những người có chủng tộc, dân tộc và văn hóa khác biệt **khá hoặc rất công bằng**.

(Tối đa 8 điểm từ 2019-20)

Nhìn chung, các gia đình báo cáo rằng nhà trường trao đổi thông tin hiệu quả với những người có nền văn hóa riêng.

93% các gia đình nói rằng việc nhà trường không trao đổi thông tin hiệu quả với những người có nền văn hóa riêng **hoàn toàn không phải là một vấn đề hoặc chỉ là một vấn đề nhỏ**.

Đội ngũ nhân viên phần lớn đều báo cáo tích cực về các thực hành giảng dạy đáp ứng về văn hóa.

91% đội ngũ giảng dạy cho biết rằng họ **khá hoặc cực kỳ thoải mái** khi kết hợp các tài liệu mới về những người có nền văn hóa khác biệt vào chương trình giảng dạy.

90% đội ngũ không giảng dạy cho biết rằng họ sử dụng các thực hành hướng dẫn đáp ứng về văn hóa **phần lớn thời gian hoặc hầu như luôn luôn**.



TINH THẦN TÔN TRỌNG TRÊN CỘNG ĐỒNG

Nhóm	Câu hỏi	% Ủng hộ	Từ 2019-20
Học sinh (3-5) / (6-12)	Giáo viên thể hiện thái độ tôn trọng đối với bạn như thế nào?	91% / 97%	+7 / +12
Học sinh (3-5) / (6-12)	Mức độ thường xuyên mọi người thiếu tôn trọng người khác ở trường của bạn?	61% / 52%	+29 / +29
Gia Đình	Nhìn chung, quý vị nghĩ rằng các giáo viên ở trường con em mình tôn trọng các trẻ ở mức độ nào?	81%	+2
Giảng Dạy/Không Giảng Dạy	Mối quan hệ giữa giáo viên/nhân viên và các học sinh được tôn trọng như thế nào?	85% / 85%	+13 / +18
Lãnh Đạo Nhà Trường	Mối quan hệ giữa nhân viên và các học sinh được tôn trọng như thế nào?	78%	không áp dụng

CÁC LĨNH VỰC TĂNG TRƯỞNG



NHÂN THỨC VỀ AN TOÀN HỌC ĐƯỜNG KHÁC NHAU ĐÁNG KỂ GIỮA CÁC CHỦNG TỘC/DÂN TỘC CỦA HỌC SINH, GIA ĐÌNH VÀ NHÂN VIÊN

Trong khi nhận thức tổng thể về An Toàn Học Đường khá được ủng hộ....

Không Giảng Dạy: 83% ủng hộ, Gia Đình: 80%, Giảng Dạy: 78%, Học Sinh 3-5 & 6-12: 73%

...nhiều nhóm chủng tộc báo cáo dưới mức trung bình của học khu về An Toàn Học Đường.

(Các số hiển thị trong các bảng dưới đây là số điểm dưới điểm số trung bình của học khu)

Học Sinh (6-12)

Người Bản Xứ/Thổ Dân Canada: -17

Người Mỹ gốc Phi: -6

Người Trung Đông/Bắc Phi: -6

Người Mỹ Da Đỏ/Người Bản Địa Alaska: -5

Đội Ngũ Không Giảng Dạy

Người Đảo Thái Bình Dương: -9

Người Mỹ gốc Phi: -4

Gia Đình

Người Mỹ Da Đỏ/Người Bản Địa Alaska: -8

Người gốc La-tinh/Tây Ban Nha: -3

Người Châu Á & Người Mỹ gốc Phi: -1

Đội Ngũ Giảng Dạy

Người Mỹ Da Đỏ/Người Bản Địa Alaska: -8

Người Trung Đông/Bắc Phi: -6

Người Mỹ gốc Phi: -5

Học Sinh (3-5)

Người Bản Xứ/Thổ Dân Canada: -25

Người Đảo Thái Bình Dương: -10

Người Mỹ Da Đỏ/Người Bản Địa Alaska: -15

Người Mỹ gốc Phi: -9

Người Trung Đông/Bắc Phi: -15

Người gốc La-tinh/Tây Ban Nha: -9



QUAN HỆ KẾT NỐI GIỮA CÁC NHÓM CÓ CĂNG THẲNG

Mối Quan Hệ Học Sinh-Học Sinh

Chỉ 37% học sinh tiểu học và 15% học sinh trung học cơ sở nói rằng hiện tại các em cảm thấy có mối quan hệ 'khá' hoặc 'cực kỳ' tốt với các học sinh khác ở trường.

Mối Quan Hệ Học Sinh-Người Lớn

Chỉ 40% học sinh tiểu học và 26% học sinh trung học cơ sở nói rằng các em cảm thấy có mối quan hệ 'khá' hoặc 'cực kỳ' tốt với người lớn ở trường.

Mối Quan Hệ Đồng Nghiệp Nhân Viên

Chỉ 9% đội ngũ giảng dạy và 10% đội ngũ không giảng dạy phản hồi ủng hộ khi được hỏi "So với những năm qua, hiện nay sẽ khó khăn hơn hay dễ dàng hơn để tạo dựng mối quan hệ với các đồng nghiệp của quý vị?"

Tổng Quan về Kết Quả

Bản tóm tắt kết quả theo nhóm người trả lời.

Học Sinh (3-5)

Học Sinh (6-12)

Gia Đình

Lãnh Đạo Nhà Trường

Nhân Viên - Giảng Dạy và Không Giảng Dạy

Học Sinh, Lớp 3-5

Học sinh đã được yêu cầu phản hồi cho một số chủ đề về môi trường học đường và SEL; bản tóm tắt về 6,118 phản hồi trên toàn học khu được trình bày trong Hình 3 dưới đây.

Hình 3. Tóm Tắt Kết Quả Khảo Sát Học Sinh (3-5) Mùa Xuân 2021

	Phần trăm ủng hộ	So với các nơi khác cả nước (Cấp tiểu học)	Mức thay đổi từ 2020*
An Toàn Học Đường	73%	không áp dụng	+10
Mối Quan Hệ Giáo Viên-Học Sinh	71%	mức phân vị 40%	+6
Môi Trường Học Đường	70%	mức phân vị 70%	+14
Cảm Giác Thuộc Về	65%	mức phân vị 50%	+5
Gắn Kết Học Sinh	54%	không áp dụng	không áp dụng
Mối Quan Hệ Học Sinh	54%	không áp dụng	không áp dụng
Gắn Kết	53%	mức phân vị 30%	+2

*kết quả khảo sát năm 2020 chỉ bao gồm cấp lớp 4-5. Các kết quả khảo sát năm 2021 bao gồm cấp lớp 3-5.

Học Sinh Tiểu Học nói gì?	
Học sinh đã xác định những thế mạnh lớn nhất của PPS là gì?	• An Toàn Học Đường: 87% học sinh nói rằng 'hoàn toàn không có khả năng' hoặc chỉ 'hơi có khả năng' rằng có người ở trường học sẽ bắt nạt các em trên mạng. • Mối Quan Hệ Giáo Viên-Học Sinh: 91% nói rằng các giáo viên đều 'khá' hoặc 'cực kỳ' tôn trọng các em. • Môi Trường Học Đường: 82% nói rằng các giáo viên là 'thường xuyên' hoặc 'hầu như luôn luôn' phần khích khi giảng dạy các lớp học của các em.
Học sinh đã xác định những lĩnh vực tăng trưởng lớn nhất của PPS là gì?	• Sự Gắn Kết: Chỉ 40% học sinh trả lời ủng hộ khi được hỏi "Hiện tại bạn thấy khó khăn hoặc dễ dàng ra sao khi phải nỗ lực trong việc học tập của mình?". • Mối Quan Hệ Học Sinh: Chỉ 37% học sinh nói rằng hiện tại các em cảm thấy có mối quan hệ 'khá' hoặc 'cực kỳ' tốt với các học sinh khác ở trường.
Trải nghiệm của học sinh đã thay đổi từ năm ngoái đến năm nay như thế nào?	Tất cả các chủ đề đã chứng kiến sự cải thiện từ năm ngoái đến năm nay, đặc biệt là về An Toàn Học Đường và Môi Trường Học Đường: • An Toàn Học Đường: Các phản hồi ủng hộ với câu hỏi "Mức độ thường xuyên mọi người thiếu tôn trọng người khác ở trường của bạn như thế nào?" đã cải thiện thêm 29 điểm từ năm 2020 sang năm 2021. • Môi Trường Học Đường: Các phản hồi ủng hộ với câu hỏi "Các quy tắc công bằng hoặc không công bằng như thế nào đối với học sinh tại trường này?" đã cải thiện thêm 17 điểm từ năm 2020 sang năm 2021. (Như đã lưu ý trước đây, độ tuổi của học sinh được khảo sát đã thay đổi một chút từ năm ngoái đến năm nay, vì vậy xin lưu ý khi xem xét sự thay đổi dữ liệu theo thời gian.)

Học Sinh Tiểu Học nói gì?

Có những khác biệt đáng chú ý nào dựa trên bối cảnh của học sinh xuất hiện trong dữ liệu?

Ghi Danh Chương Trình Hòa Nhập

- Các học sinh đã ghi danh vào một chương trình hòa nhập ủng hộ thấp hơn 7 điểm so những học sinh không tham gia chương trình khi nói đến An Toàn Học Đường.

Cấp Lớp Học Sinh

- Ở hầu hết các chủ đề, học sinh lớp 3 trả lời ủng hộ nhiều nhất trong khi học sinh lớp 5 trả lời ít ủng hộ nhất. Tuy nhiên, xu hướng này lại đảo ngược khi nói đến An Toàn Học Đường và Môi Quan Hệ Giáo Viên-Học Sinh.

Chủng Tộc/Dân Tộc Học Sinh

- Lĩnh vực An Toàn Học Đường cho thấy có sự biến động cao về phản hồi giữa các nhóm chủng tộc học sinh, với các học sinh không phải Người Da Trắng hoặc Châu Á đều báo cáo dưới mức trung bình.

Tên Nhóm	Quy Mô Nhóm	Gắn Kết	Môi Trường Học Đường	An Toàn Học Đường	Cảm Giác Thuộc Về	Gắn Kết Học Sinh	Môi Quan Hệ Học Sinh	Môi Quan Hệ Giáo Viên-Học Sinh
Tất cả những người được hỏi	6,118	53%	70%	73%	65%	54%	54%	71%
Chủng Tộc/Dân Tộc Học Sinh								
Người Mỹ gốc Phi	584	+2	-1	-9	+1	-3	+5	+2
Người Mỹ Da Đỏ/Người Bản Xứ Alaska	91	0	-7	-15	-3	-9	-1	-4
Người Châu Á	540	+1	+1	+1	-1	0	-1	-2
Người Bản Xứ/Thổ Dân Canada	32	+6	-7	-25	-9	+4	+9	0
Người gốc Tây Ban Nha/La-tinh/Mỹ La-tinh	432	+4	+1	-9	+2	-1	+6	+2
Người Trung Đông/Bắc Phi	54	0	-2	-15	-3	-2	+4	-3
Người Đảo Thái Bình Dương	84	+5	-1	-10	+2	-6	+4	-2
Người Da Trắng	3,714	-1	+1	+4	+1	+2	-1	0

Học sinh chuyển giới

- Học sinh xác định là người chuyển giới hoặc không chắc chắn báo cáo dưới mức trung bình ở tất cả các chủ đề.

Tên Nhóm	Quy Mô Nhóm	Gắn Kết	Môi Trường Học Đường	An Toàn Học Đường	Cảm Giác Thuộc Về	Gắn Kết Học Sinh	Môi Quan Hệ Học Sinh	Môi Quan Hệ Giáo Viên-Học Sinh
Tất cả những người được hỏi	6,118	53%	70%	73%	65%	54%	54%	71%
Học sinh chuyển giới								
Không, tôi không phải là người chuyển giới	4,550	0	+1	+3	+1	+2	0	0
Vâng, tôi là người chuyển giới	112	-14	-10	-15	-18	-14	-6	-8
Tôi không chắc liệu mình có phải chuyển giới hay không	484	-4	-6	-11	-8	-6	-3	-4
Tôi không biết câu hỏi này hỏi về điều gì	643	+4	+1	-5	+5	-2	+3	-1



Học Sinh, Lớp 6-12

Học sinh đã được yêu cầu phản hồi cho một số chủ đề về môi trường học đường, SEL và bình đẳng; bản tóm tắt về 12,451 phản hồi trên toàn học khu được trình bày trong Hình 4 dưới đây.

Hình 4. Tóm Tắt Kết Quả Khảo Sát Học Sinh (6-12) Mùa Xuân 2021

	Phần trăm ủng hộ	So với các nơi khác cả nước (Trường trung học cơ sở)	So với các nơi khác cả nước (Trường trung học phổ thông)	Mức thay đổi từ 2020*
An Toàn Học Đường	73%	không áp dụng	không áp dụng	+14
Đa Dạng và Hòa Nhập	70%	mức phân vị 30%	mức phân vị 30%	+3
Mối Quan Hệ Giáo Viên- Học Sinh	69%	mức phân vị 90%	mức phân vị 90%	+20
Môi Trường Học Đường	56%	mức phân vị 50%	mức phân vị 40%	+19
Nhận Thức và Hành Động Văn Hóa	54%	không áp dụng	không áp dụng	+15
Mối Quan Hệ Học Sinh	41%	không áp dụng	không áp dụng	không áp dụng
Cảm Giác Thuộc Về	38%	mức phân vị 10%	mức phân vị 30%	+5
Gắn Kết Học Sinh	37%	không áp dụng	không áp dụng	không áp dụng
Gắn Kết	23%	mức phân vị 10%	mức phân vị 10%	+3

*kết quả khảo sát năm 2020 chỉ bao gồm cấp lớp 7-10; kết quả khảo sát năm 2021 bao gồm cấp lớp 6-12.

Học Sinh Trung Học Cơ Sở nói gì?	
Học sinh đã xác định những thế mạnh lớn nhất của PPS là gì?	• An Toàn Học Đường: 84% học sinh nói rằng 'hoàn toàn không có khả năng' hoặc chỉ 'hơi có khả năng' rằng có người ở trường học sẽ bắt nạt các em trên mạng. • Đa Dạng và Hòa Nhập: 84% cho rằng người lớn tại trường học đối xử với những người có chủng tộc, dân tộc và văn hóa khác biệt 'khá' hoặc 'rất' công bằng. • Mối Quan Hệ Giáo Viên-Học Sinh: 97% nói rằng "hầu hết" hoặc "tất cả" các giáo viên của học sinh đều tôn trọng các em.
Học sinh đã xác định những lĩnh vực tăng trưởng lớn nhất của PPS là gì?	• Mối Quan Hệ Học Sinh: Chỉ 15% học sinh hiện tại cảm thấy có mối quan hệ 'khá' hoặc 'cực kỳ' tốt với các học sinh khác ở trường. • Cảm Giác Thuộc Về: Chỉ 24% nói rằng hiện tại các em cảm thấy có mối quan hệ 'khá' hoặc 'cực kỳ' tốt với người lớn ở trường. • Sự Gắn Kết: Chỉ 20% nói rằng các em 'khá' hoặc 'cực kỳ' phấn khích khi đến lớp học của mình.



Học Sinh Trung Học Cơ Sở nói gì?

Trải nghiệm của học sinh đã thay đổi từ năm ngoái đến năm nay như thế nào?

Tất cả các chủ đề đã chứng kiến sự cải thiện từ năm ngoái đến năm nay, đặc biệt là về Môi Quan Hệ Giáo Viên-Học Sinh và Môi Trường Học Đường:

- **Mối Quan Hệ Giáo Viên-Học Sinh:** Phản hồi ủng hộ cho câu hỏi “Nếu bạn đến lớp mà buồn bã, có bao nhiêu giáo viên của bạn sẽ quan tâm?” đã cải thiện thêm 28 điểm từ năm 2020 sang năm 2021.
- **Môi Trường Học Đường:** Phản hồi ủng hộ cho câu hỏi “Mức độ thường xuyên giáo viên có vẻ hào hứng để dạy các lớp học của bạn như thế nào?” đã cải thiện thêm 27 điểm từ năm 2020 sang năm 2021.

(Như đã lưu ý trước đây, độ tuổi của học sinh được khảo sát đã thay đổi một chút từ năm ngoái đến năm nay, vì vậy xin lưu ý khi xem xét sự thay đổi dữ liệu theo thời gian.)

Có những khác biệt đáng chú ý nào dựa trên bối cảnh của học sinh xuất hiện trong dữ liệu?

Giới Tính Học Sinh

- Các học sinh tự mô tả giới tính là Phi nhị nguyên hoặc ‘Tôi dùng một từ khác để mô tả giới tính của tôi’ báo cáo dưới mức trung bình trên tất cả các chủ đề ngoại trừ Nhận Thức và Hành Động Văn Hóa. Các em này có phản hồi đặc biệt thấp khi nói đến Cảm Giác Thuộc Về ở dưới mức trung bình PPS 13 và 12 điểm tương ứng.

Cấp Lớp Học Sinh

- Hầu hết các chủ đề, đặc biệt là Gắn Kết Học Sinh, cho thấy mức độ ủng hộ cao nhất trong số các học sinh lớp 6 và giảm đều đặn khi học sinh lớn tuổi dần.

Học sinh chuyển giới

- Các học sinh xác định là người chuyển giới báo cáo dưới mức trung bình trên tất cả các chủ đề, đặc biệt là Cảm Giác Thuộc Về, là chủ đề các em báo cáo dưới mức trung bình PPS 14 điểm.

Chủng Tộc/Dân Tộc Học Sinh

- Một số chủ đề, như Sự Gắn Kết, cho thấy một chút sai biệt theo chủng tộc, trong khi các chủ đề khác, như An Toàn, cho thấy có sai biệt lớn hơn trong số các nhóm chủng tộc học sinh.

Tên Nhóm	Quy Mô Nhóm	Nhận Thức và Hành Động Văn Hóa	Đa Dạng và Hòa Nhập	Gắn Kết	Môi Trường Học Đường	An Toàn Học Đường	Cảm Giác Thuộc Về	Gắn Kết Học Sinh	Mối Quan Hệ Học Sinh	Mối Quan Hệ Giáo Viên-Học Sinh
Tất cả những người được hỏi	12,451	54%	70%	23%	56%	73%	38%	37%	41%	69%
Chủng Tộc/Dân Tộc Học Sinh										
Người Mỹ gốc Phi	1,032	-6	0	+4	-1	-6	+4	+4	+3	+2
Người Mỹ Da Đỏ/Người Bán Xứ Alaska	120	0	+2	+6	+1	-5	+2	-2	+3	-2
Người Châu Á	1,284	-6	+1	+1	0	+1	-3	+2	-1	-1
Người Bán Xứ/Thổ Dân Canada	21	-7	-6	+1	-11	-17	-5	-7	-11	-11
Người gốc Tây Ban Nha/La-tinh/Mỹ La-tinh	1,286	-2	+4	+3	-1	-3	+2	-3	+4	-1
Người Trung Đông/Bắc Phi	103	-4	-8	+4	-8	-6	-1	0	-1	-9
Người Đảo Thái Bình Dương	114	+1	+1	+5	+1	-3	+2	+3	+5	+2
Người Da Trắng	8,114	+2	-1	-1	0	+1	-1	+1	-1	+1



Gia Đình

Các thành viên gia đình đã được yêu cầu phản hồi cho một số chủ đề về môi trường học đường, giao tiếp và an toàn; bản tóm tắt về 5,782 phản hồi trên toàn học khu được trình bày trong Hình 5 dưới đây.

Hình 5. Tóm Tắt Kết Quả Khảo Sát Gia Đình Mùa Xuân 2021

	Phần trăm ủng hộ	So với các nơi khác cả nước	Mức thay đổi từ 2020
Rào Cản đối với Sự Gắn Kết	80%	mức phân vị 30%	-1
An Toàn Học Đường	80%	mức phân vị 50%	+3
Trao Đổi Thông Tin Gia Đình-Nhà Trường	65%	không áp dụng	không áp dụng
Môi Trường Học Đường	65%	mức phân vị 30%	-2
Phù Hợp Nhà Trường	51%	mức phân vị 10%	-11

Các Thành Viên Gia Đình nói gì?	
Các gia đình đã xác định những thế mạnh lớn nhất của PPS là gì?	• (Thiếu) Rào Cản đối với Sự Gắn Kết: 93% các gia đình nói rằng việc nhà trường không trao đổi thông tin hiệu quả với những người có nền văn hóa riêng là một 'vấn đề nhỏ' hoặc 'hoàn toàn không có vấn đề gì'. • An Toàn Học Đường: 90% các gia đình nói rằng con em họ cảm thấy 'hoàn toàn không an toàn' hoặc chỉ 'hơi không an toàn' ở trường.
Gia đình đã xác định những lĩnh vực lớn nhất của PPS dành cho tăng trưởng là gì?	• Phù Hợp Nhà Trường: Chỉ 36% các gia đình nói rằng các hoạt động được đưa ra tại trường học của con em mình phù hợp với sở thích của các em.
Trải nghiệm của gia đình đã thay đổi từ năm ngoái đến năm nay như thế nào?	Không giống như học sinh, các gia đình báo cáo giảm mức độ ủng hộ trong tất cả các chủ đề ngoại trừ An Toàn Học Đường, tăng nhẹ 3 điểm so với năm ngoái đến năm nay. Chủ đề Phù Hợp Nhà Trường cho thấy mức giảm mạnh nhất, giảm 11 điểm: các phản hồi ủng hộ cho các câu hỏi "Quý vị cảm thấy trường học của con em mình đang chuẩn bị cho trẻ như thế nào trong năm học tiếp theo?" và "Con quý vị cảm nhận được cảm giác thuộc về như thế nào ở trường học?" mỗi câu giảm 21 điểm từ năm ngoái đến năm nay.
Có những khác biệt đáng chú ý nào dựa trên bối cảnh của gia đình xuất hiện trong dữ liệu?	Cấp Lớp Học Sinh • Các chủ đề khác ngoài Rào Cản đối với Sự Gắn Kết cho thấy mức độ ủng hộ cao nhất trong số các gia đình của học sinh Mầm Non-Mẫu Giáo, với mức độ ủng hộ giảm dần khi cấp lớp trẻ em tăng lên. Ví dụ, các gia đình học sinh Mầm Non-Mẫu Giáo báo cáo trên mức trung bình +13 điểm khi nói đến Môi Trường Học Đường còn các gia đình học sinh lớp 12 báo cáo dưới mức trung bình 14 điểm. Chủng tộc/dân tộc của Cha Mẹ/Người Giám Hộ • Cha mẹ/người giám hộ xác định là Người Mỹ Da Đỏ/Người Bản Địa Alaska trả lời dưới mức trung bình trên tất cả các chủ đề, đặc biệt là An Toàn Học Đường dưới mức trung bình PPS 8 điểm.



Lãnh Đạo Nhà Trường

Các lãnh đạo nhà trường đã được yêu cầu phản hồi cho một số chủ đề về môi trường học đường, sự gắn kết và vai trò lãnh đạo; bản tóm tắt về 128 phản hồi trên toàn học khu được trình bày trong Hình 6 dưới đây. Đây là năm đầu tiên mà các lãnh đạo nhà trường được khảo sát nên không có thay đổi về dữ liệu theo thời gian.

Hình 6. Tóm Tắt Kết Quả Khảo Sát Lãnh Đạo Nhà Trường Mùa Xuân 2021

	Phần trăm ủng hộ	So với các nơi khác cả nước
Mối Quan Hệ-Nhân Viên-Gia Đình	71%	mức phân vị 80 phần trăm
Môi Trường Học Đường	70%	không áp dụng
Vai Trò Lãnh Đạo Học Khu	61%	không áp dụng
Gắn Kết của Nhân Viên	50%	không áp dụng
Sự Gắn Kết Tổng Thể của Học Khu	48%	không áp dụng
Mối Quan Hệ Vai Trò Lãnh Đạo Học Khu	46%	không áp dụng
Học Tập Chuyên Môn	37%	mức phân vị 20%
Phản Hồi và Huấn Luyện	32%	mức phân vị 20%

Lãnh Đạo Nhà Trường nói gì?																																																																															
Các lãnh đạo nhà trường đã xác định những thế mạnh lớn nhất của PPS là gì?	Mối Quan Hệ Nhân Viên-Gia Đình: 89% nhà lãnh đạo nhà trường nói rằng các gia đình tại trường học của họ là 'khá' hoặc 'cực kỳ' thân thiện với họ. Môi Trường Học Đường: 93% nói rằng họ "khá" hoặc "cực kỳ" lạc quan rằng trường học của họ sẽ cải thiện trong tương lai.																																																																														
Lãnh đạo nhà trường đã xác định những lĩnh vực tăng trưởng lớn nhất của PPS là gì?	Học Tập Chuyên Môn: Chỉ 19% nói rằng các cơ hội phát triển chuyên môn có sẵn trong học khu của họ là 'khá' hoặc 'cực kỳ' có giá trị. Phản Hồi và Huấn Luyện: Chỉ 25% nói rằng họ nhận được 'khá nhiều' hoặc 'một lượng rất lớn' các phản hồi về công việc của họ.																																																																														
Có những khác biệt đáng chú ý nào dựa trên bối cảnh của lãnh đạo nhà trường xuất hiện trong dữ liệu?	 Khảo Sát Trường Học Thành Công của PPS năm 2020-21 Phản Hồi của Lãnh Đạo Nhà Trường <table> <tr> <th>Tên Nhóm</th><th>Quy Mô Nhóm</th><th>Vai Trò Lãnh Đạo Học Khu</th><th>Mối Quan Hệ Vai Trò Lãnh Đạo Học Khu</th><th>Phản Hồi và Huấn Luyện</th><th>Sự Gắn Kết Tổng Thể của Học Khu</th><th>Học Tập Chuyên Môn</th><th>Môi Trường Học Đường</th><th>Sự Gắn Kết của Nhân Viên</th><th>Mối Quan Hệ Nhân Viên-Gia Đình</th></tr> <tr> <td>Tất cả những người được hỏi</td><td>128</td><td>61%</td><td>46%</td><td>32%</td><td>48%</td><td>37%</td><td>70%</td><td>50%</td><td>71%</td></tr> <tr> <td colspan="10">Chủng Tộc/Dân Tộc Nhân Viên</td></tr> <tr> <td>Người Da Đen/Người Mỹ gốc Phi</td><td>16</td><td>+4</td><td>+10</td><td>+10</td><td>+10</td><td>+1</td><td>-6</td><td>+5</td><td>-4</td></tr> <tr> <td>Người gốc La-tinh/Tây Ban Nha</td><td>16</td><td>+4</td><td>+2</td><td>-7</td><td>+6</td><td>-1</td><td>-9</td><td>0</td><td>-6</td></tr> <tr> <td>Người Da Trắng</td><td>88</td><td>-2</td><td>-1</td><td>0</td><td>-2</td><td>+1</td><td>+1</td><td>+1</td><td>+2</td></tr> <tr> <td>Đảm bảo tính bí mật</td><td>8</td><td>-6</td><td>-3</td><td>-14</td><td>-1</td><td>0</td><td>+13</td><td>-12</td><td>+3</td></tr> </table>									Tên Nhóm	Quy Mô Nhóm	Vai Trò Lãnh Đạo Học Khu	Mối Quan Hệ Vai Trò Lãnh Đạo Học Khu	Phản Hồi và Huấn Luyện	Sự Gắn Kết Tổng Thể của Học Khu	Học Tập Chuyên Môn	Môi Trường Học Đường	Sự Gắn Kết của Nhân Viên	Mối Quan Hệ Nhân Viên-Gia Đình	Tất cả những người được hỏi	128	61%	46%	32%	48%	37%	70%	50%	71%	Chủng Tộc/Dân Tộc Nhân Viên										Người Da Đen/Người Mỹ gốc Phi	16	+4	+10	+10	+10	+1	-6	+5	-4	Người gốc La-tinh/Tây Ban Nha	16	+4	+2	-7	+6	-1	-9	0	-6	Người Da Trắng	88	-2	-1	0	-2	+1	+1	+1	+2	Đảm bảo tính bí mật	8	-6	-3	-14	-1	0	+13	-12	+3
Tên Nhóm	Quy Mô Nhóm	Vai Trò Lãnh Đạo Học Khu	Mối Quan Hệ Vai Trò Lãnh Đạo Học Khu	Phản Hồi và Huấn Luyện	Sự Gắn Kết Tổng Thể của Học Khu	Học Tập Chuyên Môn	Môi Trường Học Đường	Sự Gắn Kết của Nhân Viên	Mối Quan Hệ Nhân Viên-Gia Đình																																																																						
Tất cả những người được hỏi	128	61%	46%	32%	48%	37%	70%	50%	71%																																																																						
Chủng Tộc/Dân Tộc Nhân Viên																																																																															
Người Da Đen/Người Mỹ gốc Phi	16	+4	+10	+10	+10	+1	-6	+5	-4																																																																						
Người gốc La-tinh/Tây Ban Nha	16	+4	+2	-7	+6	-1	-9	0	-6																																																																						
Người Da Trắng	88	-2	-1	0	-2	+1	+1	+1	+2																																																																						
Đảm bảo tính bí mật	8	-6	-3	-14	-1	0	+13	-12	+3																																																																						

Đội Ngũ Giảng Dạy & Không Giảng Dạy

Đội ngũ nhân viên đã được yêu cầu phản hồi cho một số chủ đề về môi trường học đường, SEL và vai trò lãnh đạo; bản tóm tắt về 1,824 phản hồi của đội ngũ giảng dạy và 1,046 của đội ngũ không giảng dạy trên toàn học khu được trình bày trong Hình 7 dưới đây.

Hình 7. Tóm Tắt Kết Quả Khảo Sát Đội Ngũ Nhân Viên Mùa Xuân 2021

	Đội Ngũ Giảng				Dạy Đội Ngũ Không Giảng Dạy		
	Phần trăm ủng hộ	So với các nơi khác cả nước	Mức thay đổi từ 2020		Phần trăm ủng hộ	So với các nơi khác cả nước	Mức thay đổi từ 2020
An Toàn Học Đường	78%	không áp dụng	+10		83%	không áp dụng	+8
Giáo Dục Tất Cả Học Sinh	77%	mức phân vị 50%	+3		-	-	-
Giảng Dạy SEL Rõ Ràng	76%	không áp dụng	không áp dụng		84%	không áp dụng	không áp dụng
Mối Quan Hệ Nhân Viên-Lãnh Đạo	73%	mức phân vị 50%	+12		81%	mức phân vị 70%	+5
Tư Duy Học Sinh	73%	mức phân vị 50%	+3		-	-	-
Chú Trọng đến SEL cho Người Lớn	72%	không áp dụng	không áp dụng		78%	không áp dụng	không áp dụng
Mối Quan Hệ Nhân Viên-Gia Đình	68%	70th mức phân vị	+2		66%	60th mức phân vị	-1
SEL Được Tích Hợp với Giảng Dạy Học Thuật	67%	không áp dụng	không áp dụng		76%	không áp dụng	không áp dụng
Môi Trường Học Đường	62%	mức phân vị 50%	+9		68%	mức phân vị 60%	+8
Chấn Nghề & Giữ Chân Giáo Viên	59%	không áp dụng	không áp dụng		70%	không áp dụng	không áp dụng
Tư Duy Cầu Tiến của Giảng Viên	56%	30th mức phân vị	+3		-	-	-
Bền Chí	41%	mức phân vị 50%	+4		-	-	-
Mối Quan Hệ của Nhân Viên	15%	không áp dụng	không áp dụng		12%	không áp dụng	không áp dụng

Đội Ngũ Nhân Viên nói gì?

Đội ngũ nhân viên đã xác định những thế mạnh lớn nhất của PPS là gì?

- **Giảng Dạy SEL Rõ Ràng:** 83% đội ngũ giảng dạy và 90% đội ngũ không giảng dạy nói rằng khi có được cơ hội cho học sinh của mình học tập/thực hành các năng lực về xã hội và cảm xúc, họ 'luôn luôn' hoặc "phần lớn thời gian" đều thực hiện việc đó.
- **An Toàn Học Đường:** 88% đội ngũ giảng dạy và 90% đội ngũ không giảng dạy nói rằng họ không cảm thấy 'hoàn toàn không an toàn' hoặc chỉ "hơi không an toàn" ở trường.



Đội Ngũ Nhân Viên nói gì?

Đội ngũ nhân viên đã xác định những lĩnh vực tăng trưởng lớn nhất của PPS là gì?	Mối Quan Hệ Nhân Viên: Cả đội ngũ giảng dạy và không giảng dạy đều báo cáo những khó khăn trong việc hình thành các mối quan hệ so với những năm qua: “So với những năm qua, hiện nay sẽ khó khăn hơn hay dễ dàng hơn để kết nối với các gia đình?” (<i>Đội Ngũ Giảng Dạy: 25% ủng hộ; Không Giảng Dạy: 17% ủng hộ</i>) “So với những năm qua, hiện nay sẽ khó khăn hơn hay dễ dàng hơn để tạo dựng mối quan hệ với học sinh của quý vị?” (<i>Đội Ngũ Giảng Dạy: 11% ủng hộ; Không Giảng Dạy: 10% ủng hộ</i>) “So với những năm qua, hiện nay sẽ khó khăn hơn hay dễ dàng hơn để tạo dựng mối quan hệ với các đồng nghiệp của quý vị?” (<i>Đội Ngũ Giảng Dạy: 9% ủng hộ; Không Giảng Dạy: 10% ủng hộ</i>)
Trải nghiệm của đội ngũ nhân viên đã thay đổi từ năm ngoái đến năm nay như thế nào?	Đội Ngũ Giảng Dạy báo cáo gia tăng mức độ ủng hộ trên tất cả các chủ đề, đặc biệt là về Mối Quan Hệ Nhân Viên-Lãnh Đạo , với mức tăng 12 điểm ủng hộ từ năm ngoái đến năm nay. Đội ngũ giảng dạy báo cáo mức tăng 15 điểm về mức độ ủng hộ khi được hỏi, “Khi quý vị đối mặt với những thách thức trong công việc, các lãnh đạo nhà trường của quý vị sẽ hỗ trợ như thế nào?”.
Có những khác biệt đáng chú ý nào dựa trên bối cảnh của nhân viên xuất hiện trong dữ liệu?	Số Năm Kinh Nghiệm Đội ngũ giảng dạy với 0-3 năm kinh nghiệm báo cáo ở dưới mức trung bình khi nói đến Giáo Dục Tất Cả Học Sinh (dưới mức trung bình 8 điểm) và Mối Quan Hệ Nhân Viên-Gia Đình (dưới mức trung bình 11 điểm). Chủng Tộc/Dân Tộc Nhân Viên Dữ liệu của cả đội ngũ giảng dạy và không giảng dạy đều cho thấy các sai biệt lớn về độ ủng hộ dựa trên chủng tộc/dân tộc của nhân viên. Giảng Dạy

Tên Nhóm	Quy Mô Nhóm	Giáo Dục Tất Cả Học Sinh	Giảng Dạy SEL Rõ Ràng	Tư Duy Cầu Tiến của Giảng Viên	Chủ Trọng đến SEL cho Người Lớn	Bản Chi	Tích Hợp SEL với Giảng Dạy Học Thuật	Môi Trường Học Đường	An Toàn Học Đường	Mối Quan Hệ Nhân Viên	Mối Quan Hệ Nhân Viên-Gia Đình	Mối Quan Hệ Nhân Viên-Lãnh Đạo	Tư Duy Học Sinh	Chấn Nghĩ & Giữ Chân Giảng Viên
Tất cả những người được hỏi	1,824	77%	76%	56%	72%	41%	67%	62%	78%	15%	68%	73%	73%	59%
Chủng Tộc/Dân Tộc Nhân Viên														
Người Mỹ gốc Phi	55	+9	-3	+6	+2	-7	+6	+1	-5	+10	-2	+5	+1	+10
Người Mỹ Da Đỏ/Người Bản Xứ Alaska	11	+1	+4	-3	+1	+7	+11	+10	-8	+3	-12	+14	+12	-6
Người Châu Á	93	-10	-2	-7	-8	-1	-7	+1	+2	+1	-4	0	-5	+1
Người gốc Tây Ban Nha/La-tinh/Mỹ La-tinh	135	+2	+5	+3	-4	+4	+4	-4	-1	+8	0	-1	+5	+2
Người Trung Đông/Bắc Phi	10	+8	+1	+8	-10	-5	+5	-21	-6	+8	+6	-13	+9	-17
Người Da Trắng	1,429	0	0	+1	+1	0	0	+1	0	-1	+1	0	+1	0
Đảm bảo tính bí mật	10	-7	-15	-6	-9	+9	-13	-5	+2	+8	+1	+9	+9	+4

Không Giảng Day

Tên Nhóm	Quy Mô Nhóm	Giảng Day SEL Rõ Ràng	Chỉ Tổng đến SEL cho Người Lớn	Tích Hợp SEL với Giảng Day Học Thuật	Môi Trường Học Đường	An Toàn Học Đường	Môi Quan Hệ Nhân Viên	Môi Quan Hệ Nhân Viên-Gia Đình	Môi Quan Hệ Nhân Viên-Lãnh Đạo	Chấn Nghề & Giữ Chân Giáo Viên
Tất cả những người được hỏi	1,046	84%	78%	76%	68%	83%	12%	66%	81%	70%
Chủng Tộc/Dân Tộc Nhân Viên										
Người Mỹ gốc Phi	97	-2	+1	+5	+1	-4	+6	-3	+3	+6
Người Mỹ Da Đỏ/Người Bản Xứ Alaska	8	+9	+14	+24	-1	+10	+2	-18	-1	+7
Người Châu Á	83	-4	-5	-5	+8	+6	+6	+1	+2	+14
Người gốc Tây Ban Nha/La-tinh/Mỹ La-tinh	85	0	+2	+8	-1	-1	+4	+3	+3	+6
Người Đảo Thái Bình Dương	8	0	-23	-11	+5	-9	+8	-12	-19	-11
Người Da Trắng	710	+1	0	-1	-1	0	-3	+1	0	-2
Đảm bảo tính bí mật	7	-10	-5	-32	-4	+5	-6	-19	+6	-14

Các Bước Tiếp Theo

Các điểm mạnh và lĩnh vực tăng trưởng đề xuất được trình bày trên các trang 6-7 của báo cáo này và được tóm lược trong Hình 8 dưới đây có thể là điểm khởi đầu tốt khi xem xét các bước tiếp theo cần thực hiện từ kết quả.

Hình 8. Tóm tắt các thể mạnh của Học Khu và các lĩnh vực tăng trưởng được đề xuất dựa trên Khảo Sát về Trường Học Thành Công năm 2021

THỂ MẠNH	CÁC LĨNH VỰC TĂNG TRƯỞNG
NHÌN CHUNG, SỰ ĐA DẠNG VÀ HÒA NHẬP TIẾP TỤC LÀ MỘT THỂ MẠNH ĐƯỢC BÁO CÁO BỞI HỌC SINH, GIA ĐÌNH VÀ ĐỘI NGŨ NHÂN VIÊN	NHẬN THỨC VỀ AN TOÀN HỌC ĐƯỜNG KHÁC NHAU ĐÁNG KỂ GIỮA CÁC CHŨNG TỘC/DÂN TỘC CỦA HỌC SINH, GIA ĐÌNH VÀ NHÂN VIÊN
TINH THẦN TÔN TRỌNG TRÊN CỘNG ĐỒNG	QUAN HỆ KẾT NỐI GIỮA CÁC NHÓM CÓ CĂNG THẲNG

Kết hợp với những điểm mạnh và tăng trưởng được đề xuất ở trên cũng như các tổng quan về kết quả được trình bày ở các trang 9-17, điều quan trọng là phải kiểm tra kết quả khảo sát toàn bộ dưới vai trò cộng đồng cũng như một cá nhân. Mỗi người dùng dữ liệu sẽ nhận thấy và tự tìm hiểu về các chi tiết khác biệt dựa trên vai trò của họ trong cộng đồng, kinh nghiệm, cũng như các sở thích và thiên kiến của mình.

Phân tích của riêng quý vị về kết quả khảo sát cuối cùng sẽ dẫn dắt quý vị đến hành động. Các trường học khác biệt, các lãnh đạo nhà trường khác biệt, và đội ngũ giáo viên khác biệt sẽ có những đường lối thay đổi khác nhau nên điều quan trọng là phải xem xét những đòn bẩy nào có thể hiệu quả nhất bên trong cộng đồng của quý vị.

Trong năm học đặc thù này, khi mà sự kết nối giữa các học sinh, đội ngũ nhân viên và gia đình cho thấy có nhiều thách thức hơn để duy trì như thể hiện trong dữ liệu khảo sát, một lĩnh vực tập trung có thể là về sức khỏe tinh thần của học sinh và đội ngũ nhân viên. Panorama Education cung cấp nhiều nguồn lực đa dạng xung quanh việc giáo dục cảm xúc và kỹ năng xã hội cũng tương tự như sức khỏe tinh thần của học sinh và người lớn. Một điểm khởi đầu tốt có thể là [bộ slide Chiến Lược Thức Tỉnh dành cho Sức Khỏe Tinh Thần Người Lớn và Học Sinh¹](#) này có thể được chia sẻ trên toàn học khu. Mục tiêu của bài thuyết trình này là nhằm trau dồi các kỹ năng tự nhận thức và tự điều chỉnh bằng cách thực hành các chiến lược thức tỉnh như một cộng đồng.

Cuối cùng, đừng quên những gì đang mang lại hiệu quả; hãy tận dụng những gì đang hoạt động tốt - đầu tư vào sự đa dạng và hòa nhập cũng như sự tôn trọng khắp cộng đồng - để thúc đẩy các lĩnh vực tăng trưởng. Tất cả các nhóm của bên liên quan báo cáo một số lĩnh vực được tổ chức và xây dựng trong những thời điểm học tập đặc biệt này.

Phụ lục

Phân tích chi tiết các nhóm nhân khẩu học của người trả lời.

Phụ lục

Chi Tiết về Nhân Khẩu Học: Học Sinh, 3-5

Ghi Danh Chương Trình Hòa Nhập

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	484	8%
Có	1,386	23%
Không	4,248	69%

Cấp Lớp Học Sinh

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	94	2%
Lớp 3	1,795	29%
Lớp 4	2,073	34%
Lớp 5	2,156	35%

Chủng Tộc/Dân Tộc Học Sinh

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	587	10%
Người Mỹ gốc Phi	584	10%
Người Mỹ Da Đỏ/Người Bản Địa Alaska	91	1%
Người Châu Á	540	9%
Người Bản Xứ/Thổ Dân Canada	32	1%
Người gốc Tây Ban Nha/La-tinh/Mỹ La-tinh	432	7%
Người Trung Đông/Bắc Phi	54	1%
Người Đảo Thái Bình Dương	84	1%
Người Da Trắng	3,714	61%

Học sinh chuyển giới

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	329	5%
Không, tôi không phải là người chuyển giới	4,550	74%
Vâng, tôi là người chuyển giới	112	2%
Tôi không chắc liệu mình có phải chuyển giới hay không	484	8%
Tôi không biết câu hỏi này hỏi về điều gì	643	11%

Giới Tính Học Sinh

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	122	2%
Con Gái / Nữ	2,893	47%
Con Trai / Nam	2,762	45%
Phi nhị nguyên	125	2%
Tôi dùng một từ khác để mô tả giới tính của tôi	216	4%



Phụ lục

Chi Tiết về Nhân Khẩu Học: Học Sinh, 6-12

Giới Tính Học Sinh

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	161	1%
Con Gái / Nữ	5,755	46%
Con Trai / Nam	5,719	46%
Phi nhị nguyên	392	3%
Tôi dùng một từ khác để mô tả giới tính của tôi	424	3%

Cấp Lớp Học Sinh

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	158	1%
Lớp 6	2,234	18%
Lớp 7	2,140	17%
Lớp 8	2,207	18%
Lớp 9	1,787	14%
Lớp 10	1,573	13%
Lớp 11	1,348	11%
Lớp 12	1,004	8%

Học sinh chuyển giới

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	326	3%
Không, tôi không phải là người chuyển giới	11,117	89%
Vâng, tôi là người chuyển giới	420	3%
Tôi không chắc liệu mình có phải chuyển giới hay không	427	3%
Tôi không biết câu hỏi này hỏi về điều gì	161	1%

Chủng Tộc/Dân Tộc Học Sinh

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	377	3%
Người Mỹ gốc Phi	1,032	8%
Người Mỹ Da Đỏ/Người Bản Địa Alaska	120	1%
Người Châu Á	1,284	10%
Người Bản Xứ/Thổ Dân Canada	21	0%
Người gốc Tây Ban Nha/La-tinh/Mỹ La-tinh	1,286	10%
Người Trung Đông/Bắc Phi	103	1%
Người Đảo Thái Bình Dương	114	1%
Người Da Trắng	8,114	65%

Ghi Danh Chương Trình Hòa Nhập

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	484	4%
Có	1,925	15%
Không	10,042	81%

Định Hướng Tính Dục Học Sinh

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	462	4%
Dị tính luyến ái / Dị tính	7,198	58%
Đồng tính nữ	323	3%
Đồng tính nam	168	1%
Lưỡng tính / Toàn giới	1,750	14%
Đa dạng tính dục	195	2%
Đang nghi vấn / không chắc chắn	974	8%
Từ chối trả lời	1,006	8%
Tôi dùng một từ khác để mô tả khuynh hướng tính dục của tôi	375	3%



Phụ lục

Chi Tiết về Nhân Khẩu Học: Gia Đình

Cấp Lớp Học Sinh

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	123	2%
Mầm Non	19	0%
Mẫu Giáo	383	7%
Lớp 1	468	8%
Lớp 2	511	9%
Lớp 3	508	9%
Lớp 4	540	9%
Lớp 5	532	9%
Lớp 6	595	10%
Lớp 7	516	9%
Lớp 8	526	9%
Lớp 9	294	5%
Lớp 10	311	5%
Lớp 11	293	5%
Lớp 12	163	3%

Con quý vị có ghi danh vào một chương trình hòa nhập tại trường này không?

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	177	3%
Có	947	16%
Không	4,658	81%

Chủng Tộc/Dân Tộc của Cha Mẹ/Người Giám Hộ

Người Mỹ gốc Phi	222	4%
Nhóm nhỏ không có dữ liệu	393	7%
Người Mỹ Da Đỏ/Người Bản Địa Alaska	51	1%
Người Châu Á	476	8%
Người gốc Tây Ban Nha/La-tinh/Mỹ La-tinh	378	7%
Người Trung Đông/Bắc Phi	47	1%
Người Da Trắng	4,174	72%
Đảm bảo tính bí mật	41	1%

Giới tính Cha Mẹ/Người Giám Hộ

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	203	4%
Con Gái / Nữ	3,938	68%
Con Trai / Nam	1,574	27%
Phi nhị nguyên	49	1%
Tôi dùng một từ khác để mô tả giới tính của tôi	18	0%

Người chuyển giới Cha Mẹ/Người Giám Hộ

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	494	9%
Không, tôi không phải là người chuyển giới	5,181	90%
Vâng, tôi là người chuyển giới	16	0%
Tôi không chắc liệu mình có phải chuyển giới hay không	17	0%
Tôi không biết câu hỏi này hỏi về điều gì	74	1%

Khuynh hướng tính dục Cha Mẹ/Người Giám Hộ

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	481	8%
Dị tính luyến ái / Dị tính	4,292	74%
Đồng tính nữ	63	1%
Đồng tính nam	21	0%
Lưỡng tính / Toàn giới	194	3%
Đa dạng tính dục	75	1%
Đang nghi vấn / không chắc chắn	16	0%
Từ chối trả lời	590	10%
Tôi dùng một từ khác để mô tả khuynh hướng tính dục của tôi	50	1%

Phụ lục

Chi Tiết về Nhân Khẩu Học: Đội Ngũ Giảng Dạy

Số Năm Kinh Nghiệm

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	30	2%
0-3 năm	164	9%
3-5 năm	148	8%
5-10 năm	418	23%
hơn 10 năm	1,064	58%

Số Năm Kinh Nghiệm

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	81	4%
Người Mỹ gốc Phi	55	3%
Người Mỹ Da Đỏ/Người Bản Địa Alaska	11	1%
Người Châu Á	93	5%
Người gốc Tây Ban Nha/La-tinh/Mỹ La-tinh	135	7%
Người Trung Đông/Bắc Phi	10	1%
Người Da Trắng	1,429	78%
Đảm bảo tính bí mật	10	1%

Người Chuyển Giới Nhân Viên

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	61	3%
Không, tôi không phải là người chuyển giới	1,737	95%
Vâng, tôi là người chuyển giới	14	1%
Tôi không chắc liệu mình có phải chuyển giới hay không	6	0%
Tôi không biết câu hỏi này hỏi về điều gì	6	0%

Định Hướng Tính Dục Nhân Viên

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	56	3%
Dị tính luyến ái / Dị tính	1,329	73%
Đồng tính nữ	36	2%
Đồng tính nam	33	2%
Lưỡng tính / Toàn giới	67	4%
Đa dạng tính dục	58	3%
Đang nghi vấn / không chắc chắn	6	0%
Từ chối trả lời	225	12%

Quý vị có giảng dạy cho một chương trình hòa nhập không?

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	28	2%
Có	208	11%
Không	1,588	87%

Số Năm Giảng Dạy ở Học Khu

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	29	2%
0-3 năm	335	18%
3-5 năm	273	15%
5-10 năm	494	27%
hơn 10 năm	693	38%

Hiện có/đã có một cố vấn là giáo viên mới vào nghề

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	33	2%
Có	791	43%
Không	1,000	55%

Số Năm ở Trường Hiện Tại

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	34	2%
0-3 năm	549	30%
3-5 năm	330	18%
5-10 năm	498	27%
hơn 10 năm	413	23%

Giới Tính Nhân Viên

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	45	2%
Con Gái / Nữ	1,235	68%
Con Trai / Nam	497	27%
Phi nhị nguyên	28	2%
Tôi dùng một từ khác để mô tả giới tính của tôi	19	1%



Phụ lục

Chi Tiết về Nhân Khẩu Học: Đội Ngũ Không Giảng Dạy

Quý vị có giảng dạy cho một chương trình hòa nhập không?

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	15	1%
Có	127	12%
Không	904	86%

Số Năm ở Học Khu

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	16	2%
0-3 năm	248	24%
3-5 năm	183	17%
5-10 năm	241	23%
hơn 10 năm	358	34%

Người Chuyển Giới Nhân Viên

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	59	6%
Không, tôi không phải là người chuyển giới	959	92%
Vâng, tôi là người chuyển giới	10	1%
Tôi không chắc liệu mình có phải chuyển giới hay không	6	1%
Tôi không biết câu hỏi này hỏi về điều gì	12	1%

Số Năm ở Trường Hiện Tại

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	16	2%
0-3 năm	418	40%
3-5 năm	233	22%
5-10 năm	222	21%
hơn 10 năm	157	15%

Vai Trò Nhân Viên

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	19	2%
Nhân viên hỗ trợ giảng dạy	413	39%
Nhân viên dịch vụ cố vấn/học sinh	200	19%
Nhân viên thư ký/hành chính	167	16%
Nhân viên vận hành	45	4%
Khác	202	19%

Giới Tính Nhân Viên

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	23	2%
Con Gái / Nữ	809	77%
Con Trai / Nam	190	18%
Đảm bảo tính bí mật	24	2%

Định Hướng Tính Dục Nhân Viên

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	58	6%
Dị tính luyến ái / Dị tính	763	73%
Đồng tính nữ	18	2%
Đồng tính nam	13	1%
Lưỡng tính / Toàn giới	50	5%
Đa dạng tính dục	27	3%
Từ chối trả lời	106	10%
Đảm bảo tính bí mật	11	1%

Số Năm Kinh Nghiệm

Nhóm nhỏ không có dữ liệu	48	5%
Người Mỹ gốc Phi	97	9%
Người Mỹ Da Đỏ/Người Bản Địa Alaska	8	1%
Người Châu Á	83	8%
Người gốc Tây Ban Nha/La-tinh/Mỹ La-tinh	85	8%
Người Đảo Thái Bình Dương	8	1%
Người Da Trắng	710	68%
Đảm bảo tính bí mật	7	1%

Phụ lục

Chi Tiết về Nhân Khẩu Học: Lãnh Đạo Nhà Trường

Chủng Tộc/Dân Tộc Nhân Viên

Người Da Đen/Người Mỹ gốc Phi	16	13%
Người gốc La-tinh/Tây Ban Nha	16	13%
Người Da Trắng	88	69%
Đảm bảo tính bí mật	8	6%



Portland Public Schools

Được soạn bởi
Panorama Education

Tìm hiểu thêm tại panoramaed.com.